

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ

Tòa Thánh-Tây Ninh



PHÀM CHẤT VÀ THÁNH TÂM

Khai Tâm Quách Minh Chương

Tài liệu lưu hành nội bộ (2022)

Khai Tâm Quách Minh Chương



Tòa Thánh Tây Ninh

Khai Tâm Quách Minh Chương

PHÀM CHẤT VÀ THÁNH TÂM

Phàm chất là phẩm chất, tư cách còn phàm phu, tục tử, tầm thường. Cũng do nơi duyên cảnh mà người vướng vọng nơi vật chất phàm trần. Trước thất tình lục dục, con người chẳng chế ngự mà bị lôi kéo thành ra tư cách tầm thường, tục tánh phàm phu. Phàm chất là thứ bụi trần mịn mờ, làm con người ta phải vì đó mà mờ nhạt thánh chất, quen thú vinh hoa, thỏa mùi phú quý, chẳng đặng giữ thánh chất cho đong đầy mà đi trên đường tấn hóa.

*“Bàn Đạo dám nói rằng trong Càn Khôn này, số Hóa nhân còn có ít hơn là Nguyên nhân bị đọa trần, chịu luân hồi chuyển kiếp đặng đền tội nhiều phen, chỉ vì quyến luyến **phàm chất**, không đủ can đảm thú tội trước Đức Chí Tôn và chư Thần, Thánh, Tiên, Phật” [Thuyết Đạo của ĐHP, Q.2 bài 39].*

Theo cách đó, bởi ham trần, luyến tục, bị vật dục đè nén, phàm tâm lôi kéo làm cho các bậc Nguyên Nhân cũng phải sa chơn vào con đường tội lỗi, bị ràng buộc trong thế tình, lẫn quẩn trong vòng tội tứ của hình hài, xác thịt, mờ mịn lôi về, thánh tâm càng mất dấu, làm cho con đường trở về ngôi vị càng thêm xa thẳm. Còn hạng Hóa Nhân càng phải chịu đau khổ hơn, tội chưa xong, nghiệp chưa rồi, bị phàm lẫn thánh mà phải trong vòng đọa lạc, trả vay muôn thuở.

Phàm chất như phàm tâm, chỉ cái tâm tục của con người, chứa nhiều điều tham lam, ích kỷ, sân si, muốn lợi cho mình, cầu cạnh quyền lực, đam mê mùi phú quý, bả vinh hoa, dầu có làm điều chi thất đức, cũng vẫn bất chấp để đạt lấy cho mình. Đời thường vẫn thường lấy cái phàm tâm đối đãi với nhau, tạo thành một trường nhiệt huyết, mang màu tranh đấu, sống còn.

*“Dọn mình cho bớt **phàm tâm**,
Lẽ chánh tà kia phải xét thàm”*
[Thánh Thi Hiệp Tuyển]

Thánh tâm là tâm chí thánh, tâm thiêng liêng, thiện lương, chơn chánh. Người có thánh tâm là người biết giữ đặng tâm hư tĩnh, thanh tịnh, giữ yên nguyên bản thể tự có của nó do Đức Chí Tôn phú ban. Nhờ thánh tâm mà con người lần mò tu tập, dầu sống trong bùn nhơ trần thế cũng chẳng nhiễm mà làm chủ thân thể, hành động phù hợp thiên lý, tức là đạo tự nhiên, lần hồi trở về hòa hợp cùng đại thể vũ trụ, tức là Đức Thượng Đế.

*“Cái yêu ái và hiếu hạnh ấy phải là phi thường do tâm linh điều khiển, phải thương yêu hơn sanh và vật loại hơn mình và coi đồng thể, đồng sanh với mình. Phải tạo dựng cố thủ **Thánh tâm** cho nên Chí Thánh, và đạt cho đủ ba ngàn công quả thì sẽ đi đến, lướt đặng và vững vàng thắng muôn điều trở ngại”*
[Thuyết Đạo của ĐHP, Q.1 bài 05].

Cái yêu ái, hiếu hạnh và phi thường do nơi thánh tâm mà có, coi vạn loại đồng thể cùng mình. Còn kẻ phàm phu cũng có thánh tâm nhưng để lu mờ đầy bụi thế mà xu hướng theo đường vật chất, hình thể, bị cuốn bởi thế tình. Tâm động thì phát ra ý, rồi ý mới hiệp cùng thức của thân ngũ uẩn mà đi đến dục vọng. Ấy là đầu sợi của vô minh.

*“Lần lựa cho đò xa bến Thánh,
Thánh tâm mấy kẻ vẹn trau thân”*
[Thánh Thi Hiệp Tuyển]

Những người cố thủ đặng thánh tâm luôn luôn có đức háo sanh như Đức Thượng Đế, đầy lòng trắc ẩn yêu thương, mong muốn cả chúng sanh đặng gọi nhuần ân huệ, tu thân lập đức, biến cải phàm tánh trở về thiên tánh vốn có.

Thường tình, ai cũng dụng phàm chất để sống, bỏ quanh thánh tâm, nên có cảnh nôi da xáo thịt, biến động thăng trầm, làm lủi đi trong con đường vô minh, tạo biết bao nghiệp quả. Người tu hành phải tìm lại thánh tâm, xa dần phàm chất. Bởi có, tôn giáo ra đời để khuyến thiện, nhắc nhở chúng sanh làm thiện. Muốn đi cho trọn con đường tôn giáo, chúng ta phải tình yêu ái bạn đồng sanh, có khí khái phi thường, vượt lên trên thế tình, coi muôn vật đồng thể mình. Con đường công quả mà Đức Hộ Pháp dạy không ngoài mục đích trừ nghiệp, chiết công để thắng muôn vàn đau khổ của kiếp sanh ta.

“Đợi cho **Thánh-chất** các con tăng thêm nặng chút nào, lại càng thấy nặng khổ não của Thầy vì các con mà đeo đuổi từ ngày khởi lập nhơn-loại đến chừ, chẳng dè **phàm-chất** các con nó mạnh mẽ thế nào dè khuấy trộn vện chút mảy múng Thánh-chất Thầy để vào lòng các con; nên nay Thầy buộc mình phải nói rõ”.

Bao sự khổ của Đức Chí Tôn nơi trường đau thảm của nhân loại, Đức Ngài mới lập giáo, chịu nhọc nhằn, gian truân, đeo đuổi hầu đợi thánh tâm của toàn chư môn đệ nặng phát triển để tiếp tục sự nghiệp giáo hóa. Nhưng phàm chất vốn rất nặng mà che trộn khuấy thánh tâm của chúng ta, đến nỗi Đức Ngài phải oán than, buồn thảm.

Đại Đạo mở ra, lại có cơ bút truyền dạy, huấn dụ biết bao lời thương yêu, chỉ từ nét, trao từng lời, soi đuốc, rọi đường cho sanh chúng tỏ thấu, thức tỉnh hồng trần, bỏ phàm, nương thánh. Chỉ có con đường theo lời Thánh Giáo ấy, mới mong tạo cho mình một phương pháp giải khổ cho mình nặng. Muốn giải khổ ấy, tức nhiên ta phải lau giọt mồ hôi của nhơn sanh, đem hạnh phúc cho đời, tức là lập công quả, phổ độ chúng sanh.

Đức Hộ Pháp đã giảng rằng nếu người vẫn còn “hữu tử thiên”, tất phải còn trong vòng lôi kéo của phàm tâm, cũng rơi vào trạng thái quân tử-tiểu nhân, sống theo cá tánh và các Đấng ấy cũng như chúng ta. Chỉ khi là “vô tử thiên” thì mới cao siêu, phi thường,

đi ngoài phạm chất. Có Phật tức có ma, có Trời thì hẳn có Quỷ. Có thiệt, hẳn có chơn, có giả dối tức có chơn thật. Chúng ta muốn thắng đặng phạm chất là một điều khó khăn, không phải giản đơn.

“Các Chơn Linh, từ bậc Hữu Tử Thiên trở xuống biết bao nhiêu mà nói. Họ không đáng gì là Thầy ta mà họ mơ vọng dạy ta, biểu ta làm học trò họ, đám chơn linh đó nhứt là ở trong Đại Hải Chúng, đệ nhứt nguy hiểm hơn hết là Kim Quang Sư tự là Qui Vương, nếu chúng ta đã tu rủi làm nghe người thì làm đầy tớ cho người, làm môn sanh của người” [Thuyết Đạo của ĐHP].

Chúng ta muốn làm con của Phật, muốn giác tánh, liễu ngộ, tri kiến, đến giải thoát trở về với Đức Chí Tôn, tất yếu phải thắng đặng tà quyền của phạm tâm lôi kéo. Khéo chơn, có đức tin khôn ngoan, noi theo khuôn luật Đại Đạo, tập sống theo Phương Luyện Kỹ của Đức Hộ Pháp truyền dạy, mới mong tránh kẻ của ma quỷ đón đường, mời gọi. Chẳng phải cơ bút nơi nào xưng Phật, Tiên cũng là chơn giáo. Khai minh nền đạo, Đức Chí Tôn cũng cho hay rằng Tam Thập Lục Động giả làm Tam Thập Lục Thiên, danh các chư Thiên bị mạo nhận.

Đức Chí Tôn cho các động ấy tự do khảo đảo con cái Người, mới định rõ vàng thau, phân hành, định vị, làm rõ phẩm quý giá của địa vị thiêng liêng. Ai thắng đặng những phạm tình cám dỗ, thì cửa thiêng liêng rộng mở. Ai nặng phạm chất, xa thánh

tâm, chịu làm kẻ của quỷ vương và sống theo nét phàm tâm, phải chịu vào cõi trầm luân, đọa lạc, khó mong độ rỗi.

“Các con ôi! Thầy hỏi vậy chớ mỗi phen độ rỗi cho đặng các con, các con có biết Thầy chịu khổ nào đường nào chăng?”

Bao lần chúng sanh thất đạo, bấy nhiêu lần Đức Chí Tôn gieo mối đạo mới để cứu rỗi và cũng bấy nhiêu lần nét đau thảm của một bức Đại Từ Phụ. Hễ con ngã, cha đau, con sa vào con đường tội lỗi, u mê thì cha phải lau giọt lụy. Sự khổ não của Đức Chí Tôn ra lẽ nào, chỉ có Đức Ngài mới tỏ. Dầu sao với lời tha thiết ấy, đã bộc lộ ra nhiều điều đau khổ mà Đức Ngài phải chịu.

“Quyền hành Chí-Tôn của Thầy, các con nếu hiểu thấu thì các con sẽ thấy nó là một hình phạt rất nặng nề, chẳng khác nào như gông với tròng”.

Đấng Cao Đài là chúa tể của chư Phật, Tiên, Thánh, Thần, là Đấng đã tạo dựng ra càn khôn vạn vật trong thế giới hữu hình lẫn vô vi. Đạo Cao Đài khai mở, Đức Thượng Đế đã giảng rõ Khí Hư Vô sinh ra ngôi Thái Cực, chính là Đấng Chí Tôn. Nếu không có Khí Hư Vô thì không có ngôi Thái Cực và không có ngôi Thái Cực thì không có chi trong càn khôn thế giới.

Thông qua giáo lý đạo Cao Đài, chúng ta biết rõ rằng Thái Cực Đấng Chí Tôn hằng hữu tuyệt đối,

tối cao, tối đại, chí linh, chí thánh, Đấng sinh ra Trời Đất vật loại, từ vật chất cho tới tinh cầu địa tú, âm phủ, cõi trời, từ những vi tế bào nhỏ nhất cho tới những “hiện tượng” vĩ đại cũng do bàn tay của Đấng Chí Linh.

Từ trong “Vô Cực”, Đức Ngài hiện ra và ngự tại ngôi “Thái Cực”. Ngài lại phân Thái Cực ra làm lưỡng Nghi là Âm-Dương, biến Tứ Tượng, sanh Bát Quái, tác tạo càn khôn và vạn loại trong toàn thể cơ cấu hữu hình lẫn vô vi. Chính Đức Thượng Đế đã hóa sanh, nuôi dưỡng muôn loài nên Đức Ngài cai quản, thống trị, điều hành, thúc đẩy sự vận chuyển và tiến hóa của vạn vật. Kinh có câu “Hóa dục quần sanh, thống ngự vạn vật”.

Đức Thượng Đế sáng tạo và chưởng quản những cung cõi do Đức Ngài tạo dựng ra. Cõi trên, Đức Ngài chưởng quản 36 tầng trời và 3 ngàn thế giới; dưới thì quản 4 châu và 72 quả địa cầu nên kinh văn có câu “Thượng chưởng Tam Thập Lục Thiên, Tam Thiên Thế Giới, Hạ Ốc Thất Thập Nhị Địa, Tứ Đại Bộ Châu”.

Đức Ngài còn là vua của Nhựt, Nguyệt, Tinh và chủ của chư Thần, Thánh, Tiên, Phật. Do đó, Đức Thượng Đế là Đấng Chí Tôn, Đấng Huyền Khung Cao Thượng Đế tá trần để ban phúc, xá tội cho nhơn loại qua hình thức mở nền tôn giáo Cao Đài, kinh văn lại có câu “Huyền Khung Cao Thượng Đế Ngọc Hoàng, tích phúc hựu tội, Đại Thiên Tôn”.

Về nguyên căn, theo giáo lý Cao Đài biểu tả rằng khi chưa có Trời Đất, trong vũ trụ duy chỉ có một khí chất hồng mông, mờ mờ mịt mịt, thanh đục lẫn lộn, lặng lẽ hư vô. Đức Thượng Đế cho biết khí ấy là Tiên Thiên Khí hay là Khí Hư Vô, không gian vô thi, vô chung gọi là Vô Cực. Theo thời gian vô định, Khí Hư Vô mới nở, liền khi ấy, ngươn Thần của Đức Thượng Đế ngự trị tại ngôi Thái Cực. Đó là điểm linh quang của Đức Chí Tôn, hay đại hồn vũ trụ. Khí Hư Vô hóa sanh ra Thái Cực, là Đức Thượng Đế, nên Khí ấy gọi là bản nguyên của Trời, tức là Đạo.

Vì thế ấy, Đức Ngài là chơn lý của càn khôn, là cân công bình của tạo hóa, như “gông” hình của chư Thần, Thánh, Tiên, Phật và vật vật chúng sinh. Quy luật thiên nhiên chính là Thiên lý trường lưu, nuôi sống muôn loài.

“Thầy lập nhơn loại là dòng giống các con, chỉ tưởng rằng ban đặng phẩm Thần, Thánh, Tiên, Phật nơi cõi thế-giải Càn-Khôn, đặng làm cho rõ Thánh chất mạnh mẽ hơn phàm chất; nào dè còn lại đặng chẳng đủ một phần triệu đáng, thì thế nào Thầy không đau lòng cho đặng?”.

Phàm chất thắng thánh tâm, nên mới có đủ cảnh nôi da xáo thịt, cảnh tương tàn, tương sát, chuốc lợi mua vui, mua thần, bán thánh, cảnh sa vào con đường tội lỗi vô minh của kiếp trần oan trái. Vì vậy mà Đức Chí Tôn lấy làm đau lòng và thương xót. Xót xa con

cái Ngài đặng thánh tâm nhưng đê thánh tâm lờn nhạt, phải bị vòng trần bám níu mãi mãi.

“Thầy chưa hề biết hành phạt các con bao giờ. Từ khai thiên, Thầy đã sanh ra các con, sự yêu mến của một ông cha nhân từ thế quá lẽ, làm cho đến đời con cái khinh khi, phản nghịch lại, cũng như Kim-Quang-Sứ là A-Tu-La, Thánh-Giáo gọi là Lucifer phản nghịch, náo động Thiên Cung”.

Với cương vị của Đại Từ Phụ, Ngài chỉ biết sanh ra và thương yêu và trông con đặng phi thường, thoát bên khổ sông mê, chớ chưa biết hành phạt. Nhưng lòng thương yêu kia chưa được con người đáp lại đúng lẽ, đôi khi lại lờn oai, khi khi, có khi phải phản nghịch. Đó cũng tại con người nuôi dưỡng phạm chất, đánh mất thánh tâm mà làm Ngài phải ngậm ngùi, đau lòng.

“Chư Thần, Thánh, Tiên, Phật còn phàn nàn trách cứ Thầy thay! Các con ôi! Đã gọi là đáng cầm cân, lẽ công bình thiêng-liêng đâu mà Thầy đặng phép tư-vị”.

Cầm cân nẩy mực luật thiên điều thì phải công tư phân minh, giữ nét trung trực. Nhưng vì yêu ái con cái quá đỗi mà trở ra có sự, Đức Ngài phải chịu nhiều phàn nàn.

“Thầy lấy lẽ công bình thì tức phải chiếu theo Thiên-điều, mà chiếu theo Thiên-điều thì là con cái Thầy, tức là các con phải đọa trầm luân đời đời kiếp”.

kiếp. Các con phải ngồi nơi địa vị Thầy, thì các con thế nào?”.

Lẽ công bình thì chẳng sai chạy, công thưởng, tội trừng. Sự thể đã chứng minh tình thương vô biên, vô tận của Đức Chí Tôn với lòng hỷ xả, cứu rỗi và phổ độ mọi cách để vớt chúng sanh lên thuyền giác. Bởi lẽ, nếu chiếu một cách nghiêm nhặt theo thiên điều, chúng sanh phải chịu một cảnh mơ màng, đọa lạc không phương thoát khỏi. Lòng thương yêu của Ngài luôn tuông dạt dào mãi mãi. Vừa phải ban tình thương, vừa phải theo luật thiên điều, đó là điều Đức Ngài lấy làm đau buồn mà sợ con cái Người phải gánh phải những hình luật.

“Mỗi phen Thầy đau thảm khóc lóc các con, phải lén hạ trần, quyết bỏ ngôi Chí-Tôn xuống lập Đạo, lại bị các con bạc đãi, biếm nhẽ, xua đuổi, bắt buộc đến đổi phải chịu cho các con giết chết”.

Buồn lòng, đau thảm khi thấy con cái mãi trong vòng vô minh, chịu dày vò trong bóng tối, ngã vào con đường tội lỗi nên Đức Chí Tôn đã phải hạ trần, rời Huỳnh Khuyết để độ trần, cứu khổ. Nhưng phạm chất thắng thánh tâm, con người quên mất cái thiên lương mà khinh khi, bạc đãi, phản trắc Đức Đại Từ Phụ và đưa vào con đờng tử.

Con người đã vốn mang tội nguyên tổ, ảnh hưởng này đưa đến tình trạng tội truyền thụ, lại bắt phục tùng và chối bỏ niềm tin, cũng như xua đuổi,

giết chết. Những hiện tượng đó đã “nguyên tố nhân loại đã mất tình nghĩa với Đức Thượng Đế vì tội bất tòng”.

Đức Chí Tôn là nguồn gốc của Trời Đất, là Chân Lý vĩnh hằng. Nên khi con người chối bỏ Đức Ngài, đó là điều sai lầm lớn nhất của loài người, tạo các biến sinh như những chết chóc thảm khốc, sai lầm, các lối sống chống lại các quy luật của tạo hóa. Những điều ấy âm thầm, len lỏi vào trong ý nghĩa, tâm thức và hành động của con người.

Từ việc chối bỏ những thỏa ước với Đấng Thượng Đế, con người được định nghĩa sống trong vòng “**tội khởi nguyên**”, nghĩa là tội có từ nguyên tố vi phạm từ ban sơ và đem lại hậu quả về sau cho nhân loại dưới luật của Đức Thượng Đế. Tội ấy lại lan tràn trong suốt lịch sử tồn tại loài người. Mọi tội lỗi là điều từ trong thân con người phát xuất ra, không phải do ông bà và cha mẹ truyền lại. Theo chiều hướng ấy, việc rửa tội là một bí tích được hiểu là sự dâng thân vào đời sống tâm linh hơn là việc rửa tội tổ tông.

Khi đã mất ơn, bất phục tòng Đức Chí Tôn, con người đã hoàn toàn bị tước đi những đặc ân, bị đuổi khỏi vườn địa đàng và con người trốn tránh Đức Chí Tôn. “**Bản án phạm tội**” dĩ nhiên cũng tác động đến mối quan hệ giữa con người và vạn vật vũ trụ, tình trạng cũng đã không như xưa. Từ tội nguyên tổ đã dẫn đến **tội truyền thụ** và những tội lỗi mới. Phàm chất đầy đầy, thánh tâm phai nhạt, làm con người ra nông

nồi. Đền đời phụ bạt tình nghĩa, liên đới với Đức Chí Tôn, bắt giết Đức Ngài.

“Ôi! Thảm thay! Thảm thay! Các mối Đạo Thầy đã liêu thân lập thành đều vào tay chúa Quỷ hết; nó mê hoặc các con”.

Sự cần thiết của ân sủng để con người được cứu rỗi, tác động đến linh hồn con người rất cần thiết. Vì vậy, ân sủng là một hồng ân của Đức Chí Tôn ban cho loài người để con người thông dự vào bản tính của Ngài. Chúng ta nên biết rõ ân huệ là một hiện tượng “thụ tạo” tác động vào, còn bản tính là những gì thuộc về tự nhiên đã, đang hiện hữu do Đức Chí Tôn tạo nên. Theo cách ấy, ân huệ sẽ là một món báu tác động làm thánh hóa các bản tính, kiện toàn bản tính để được gần hơn đời với Đức Ngài.

Hễ càng có ân huệ, ban bố ân huệ, con người càng chối bỏ và làm các nền chánh giáo dần dần sa vào tay chúa quỷ. Ôn mời gọi, hóa độ của Đức Chí Tôn vô hiệu nghiệm. Chẳng những thế, sự vô độ của chúng sanh làm mất đi sự liên kết với tình thương yêu của Ngài, tha hóa thánh tâm, nuôi dưỡng phàm chất để mất nét yêu dấu, lần lượt bị tà mị cám dỗ vào đường vô đạo, tội lỗi.

“Nhiều bậc Thiên Tiên còn đọa; hướng lựa là các chơn-thần khác của Thầy đương nắm đức thế nào thoát khỏi”.

Phẩm Thiên Tiên đã lên gần đến ngôi Phật Vị vẫn bị đọa thì thế nào con cái Đức Ngài ở ngôi nhỏ, phẩm thấp lại có thể thoát lưới tà quyền. Điều này đã minh chứng tình cảm thông của Đức Chí Tôn đối với con cái Người trước những phàm chất mạnh mẽ trong kiếp sanh con người. Dầu có đau lòng thì đó là sự thật mà Đức Ngài phải ngậm ngùi.

“Thầy đã chẳng trách phạt Kim-Quang-Sứ lẽ nào lại trách phạt các con. Song hình phạt của Thiên-điều dầu chính mình Thầy cũng khó tránh”.

Người hành phạt và mưu toan cướp hại con cái Đức Chí Tôn là Kim Quang Sứ nhưng Ngài chẳng trách phạt, lẽ nào trách phạt những môn đệ yêu ái, đại khờ. Tuy vậy, trước luật công bình thiêng liêng, tội tình của con người không chi tránh đặng. Chẳng một ai có thể lòn lách, trốn đặng luật thiên nhiên. Ai giữ thánh tâm thì nhờ, ai nung phàm tâm thì rán chịu. Tình thương của Đức Đại Từ Phụ cũng chẳng cứu nâng đặng.

“Thầy đã cho kẻ thù Thầy đặng hưởng ân-điều của Thầy; lẽ nào truất bỏ phần của các con, song tại các con từ chối, đáng thương mà cũng đáng ghét”.

Ân sủng từ Đấng Cao Cả đối với Lucifer thì tất nhiên Đấng ấy đã từng ban rất nhiều ân huệ đối với chung sanh trên đường hồi hương. Cũng vì mê muội mà thường từ chối mọi ân sủng của Đức Chí Tôn, tạo một hố ngăn trong tình phụ tử thâm ân, tự đem mình

vào địa vị phàm chất, xa thánh tâm, chẳng đặng gọi
nhuần ân huệ thiêng liêng, lại còn nghịch phản với
tình thương của Ngài và biến cải chơn giáo thành
phàm giáo.

*“Mỗi phen Thầy đến lập Đạo thì là phải cam
đoan và lãnh các con, chẳng khác nào kẻ nghèo lãnh
nợ. Các con làm tội lỗi bao nhiêu, oan nghiệt bấy
nhiêu, Thầy đều lãnh hết”.*

Cho có mỗi đạo xuống thế, tức là mong mỗi
con cái biết tỉnh ngộ, quay đầu hướng thiện, biết trần
là nơi giả cảnh, coi thế đời là phù vân mà cải ác, tòng
lương, nương nơi đạo đức, **thánh chất**, bỏ **phàm tâm**.
Nên việc ban ân chẳng khác nào cam đoan lãnh nợ,
quyết lòng đem con cái về nơi thanh nhàn. Một Đấng
cầm quyền thế giới mà toan chịu lãnh nợ, mọi oan
nghiệt của con cái trước Thiên Điều để chúng sanh
thoát cảnh khổ.

Ngược lại, sự bội phản và tạo bao nhiêu tấn
tuồng khổ não oan nghiệt để phải chịu những quả
hình đắng cay. Dầu cho Đức Thượng Đế có đau thảm
thì cái phàm chất vẫn lấn át thánh tâm mà ra đường ấy.

*“Các con đã dặng thong dong rồi, rãnh chẳng
lo tu đức mà sửa mình, lại còn cả gan trước mặt Thần,
Thánh, Tiên, Phật, gây thêm tội lỗi nữa, thiệt là đáng
giận”.*

Đặng tình thương vô tận nơi Đấng Đại Từ Bi
mà không lo tu thân, tu đức để sống trong thánh ân

của Đức Ngài mà còn dụng phạm tâm gây thêm bao lỗi lầm. Thiên Điều cũng khó mà dung thứ. Luật thiên nhiên vốn là cân công bình thiên đạo của cơ tạo đoan.

“Thầy chẳng biết bây giờ đây Thầy phải bỏ Đạo liễu đọa với các con, hay là đợi cho Đạo bỏ Thầy đó các con?”

Sự khoan hồng, tình thương yêu của Đấng Đại Từ Phụ đã quá vô biên vô tận, hồng ân dường ấy, khối bác ái dịu vợi như thế, chúng ta phải hồi tỉnh tu hành, lo cơ nghiệp Đại Đạo, đáp nghĩa ân tình nồng nàn của Đức Đại Từ Bi.

“Cắt rốn ai lại không đau; nếu Thầy không cầu khẩn Thái-Bạch đình hình phạt cho tới ngày lập thành Tòa-Thánh, các con lấy công mà chuộc tội, thì trong các con chẳng đặng còn lại một phần mười, các con nên lấy lời răn Thầy đây làm vị thuốc khử tội của các con; phải sợ mạng lệnh Thái-Bạch”.

Đối với sự thất thế do phạm chất bao phủ, môn đệ Cao Đài chẳng đặng dường ấy. Chính mình Đấng Cao Cả phải đem thân cầu khẩn trước thiên điều mà đình trệ các án hình, cho phép đặng đoái công chuộc tội. Lời giảng vẫn còn văng vẳng, lưu truyền thánh bút. Chúng ta nên lấy phép hằng tâm, rõ lòng thương yêu vô tận của Đức Chí Tôn mà cố gắng trọn đạo.

Trước tấm lòng quảng đại vô biên ấy, tất cả chúng ta nên nhìn lời giảng khuyên và thô lộ một phần thiên cơ mà chỉnh lòng, sửa nét, làm thuốc khử

ám hồi minh, sợ oai linh Thiên Điều để sửa lỗi về sau, dẹp phàm chất, nuôi thánh tâm để nương nơi cửa Đại Đạo, phụng hiến tâm thân một cách trọn đạo mà hưởng những điều mầu nhiệm của Đức Chí Tôn.

*** Nhân định:**

Trong vòng tấn hóa, con người hằng chịu thúc phược của phàm tâm đeo đẳng và thánh chất Đức Thượng Đế ban. Muốn thắng đẳng khối phàm tâm ấy, con người phải có ý chí phi thường, trau giũa hạt minh châu hằng sáng, mỗi ngày tập tu, thuần hành nét đẹp của thánh tâm, ứng biến ra hành động. Ấy mới mong dần đẩy lùi tà tâm, sự vọng động vô biên, dần dà ta trở nên hư tĩnh, quán chiếu vạn vật, hòa vào vạn vật.

Phàm chất là tà, thánh tâm là chánh. Muốn thoát khổ, chỉ khi ta bỏ được ta, bỏ mê đời, chạy xa vật dục, lìa tham-sân-si để trau nét thánh đến tận chân-thiện-mỹ, một đường thẳng tắp trên con đường giục tấn, thì tội tiền khiên sẽ dần thành giá tuyết, sự minh quang càng tăng trưởng, hình thành một đường vận hành với ánh sáng thiêng liêng, tâm càng vững chãi với đời sống chơn tu.

Đạo Cao Đài vốn có ba con đường đi. Thứ nhất, theo Cửu Trùng Đại lập vị, tức là con đường của Cửu Thiên Khai Hóa. Thứ hai, con đường theo Hội Thánh Phước Thiện, được gọi là con đường của Thập Nhị Đẳng Cấp Thiêng Liêng. Thứ ba, con đường tu chơn,

luyện Tam Bửu đắc nhưt. Dầu ba con đường khác nhau, nhưng đích điểm vẫn như nhau.

Đức Hộ Pháp dạy rằng muốn đi con đường thứ ba của Đại Đạo, phải tập sao cho không còn ham muốn điều chi, coi mục đích của Đức Chí Tôn trở thành mục đích của mình, sống trọn với thánh tâm vốn có, có hiếu hạnh với hai Đấng Chí Linh phi thường, do tâm linh điều khiển lấy, rồi phải cố thủ thánh tâm cho đặng chí thánh. Rõ ràng, thánh tâm là một điều căn bản cốt lõi của người hành giả. Nếu xa một ly, phàm chất có thể bao phủ muôn màu, kéo chúng ta đi muôn đường, làm lạc lối, mê tân, khôn khổ muôn trùng, con đường đọa lạc, trầm luân chẳng hề khi nào thoát đặng.

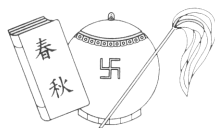
“Qua nói đây không chừng phạm thượng, Qua muốn tạo mấy em thành ông Trời ở mặt thế này, nếu mấy em thành ông Trời được, đó là điều sở vọng đệ nhưt của Qua hơn hết, sợ bí mật đó không nên nói là mấy em có thể làm Trời được. Phải làm sai được Qua biết chắc làm được, buổi này không làm được thì sau này cũng sẽ làm được, ngày giờ nào chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đến cõi trần thay hình ảnh cho Đức Chí Tôn, họ đến với Thánh tâm toàn vẹn thì chừng ấy sẽ quả quyết làm được” [Thuyết Đạo của ĐHP].

Con người vốn là hình ảnh của Đức Chí Tôn, có tam thể xác thân, đầy đủ tinh-khí-thần như Đấng Chúa Tể. Chúng ta nhất quyết sẽ làm được điều phi thường, Đức Chí Tôn đã tạo lập Đại Đạo đặng con cái

người thi thố. Con đường tân hóa của chúng ta là giục
tân trên con đường thiêng liêng hằng sống, trở về hòa
hợp cùng Đại Thể, tức là bản nguyên tự hữu. Làm
được vậy, chỉ khi chúng ta thực sự bỏ phàm tâm, sống
trọn với thánh chất, thi thố hành tàng trong cửa Đại
Đạo mà Đức Chí Tôn trao truyền một quyền năng giải
thoát lấy mình.

Tòa Thánh Tây Ninh, ngày 21-04-2022

Khai Tâm Quách Minh Chương – 2022



Khai Tâm Quách Minh Chương